

HĐT L VN30 – ƯU TIÊN HOẠT ĐỘNG TRADING TRONG PHIÊN

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 25/10/2018

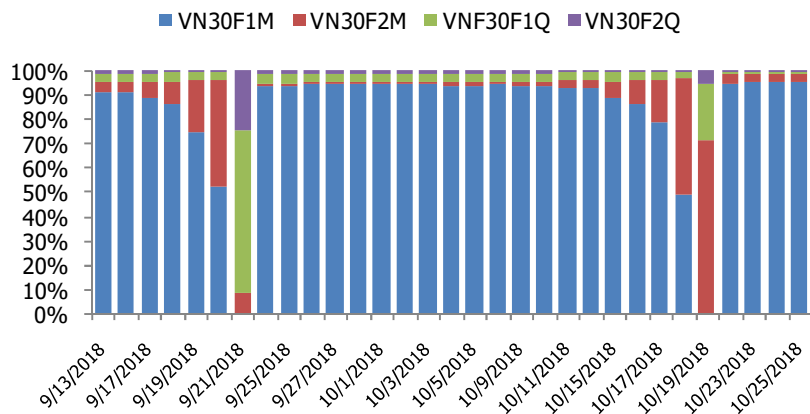
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1811	15/11/2018	21	886.5	5.34
VN30F1812	20/12/2018	56	886	10.84
VN30F1903	21/03/2019	147	887.3	22.67
VN30F1906	20/06/2019	238	885.9	37.38

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Lực cầu trong phiên chiều tăng lên khá mạnh, nhưng nhìn chung tâm lý giới đầu tư vẫn khá thận trọng khiến thị trường chưa thể bứt phá về cuối phiên. Các cổ phiếu Bluechips như MSN, PLX, NVL đã tăng trở lại, trong khi SAB, GAS, đã lùi về tham chiếu góp công lớn vào sự hồi phục của thị trường. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index chỉ còn giảm 12,56 điểm (-1,36%) xuống 910,17 điểm; HNX-Index giảm 0,68 điểm (-0,66%) xuống 103,05 điểm. Thanh khoản thị trường được cải thiện đáng kể với giá trị khớp lệnh 2 sàn đạt gần 4.800 tỷ đồng. Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng với giá trị gần 90 tỷ đồng trên toàn thị trường, tập trung chủ yếu vào MSN, HPG, VNM...
- Nhịp lún sâu xuống ngưỡng 860 điểm của VN30-Index tiếp tục mang lại ưu thế cho các vị thế bán. Tuy nhiên, Basis của VN30F1811 mở rộng khoảng cách thu hẹp là một tín hiệu dẫn dắt khả năng tạo đáy của VN30-Index tại vùng hỗ trợ mạnh này. Tình hình thị trường sau đó phản ánh khả năng phản ánh kỳ vọng cực tốt của thị trường phái sinh khi VN30F1811 mang lại thành quả lớn cho bên mua. Nếu tính từ mức Low trong phiên thì VN30F1811 còn tăng trưởng mạnh hơn nhiều so với mức hồi phục trên thị trường cơ sở. Thanh khoản thị trường phái sinh lập kỷ lục trong phiên hôm nay với 185.292 hợp đồng, đây là một trong những yếu tố mà nhiều nhà đầu tư kỳ vọng khả năng thị trường chấm dứt xu thế điều chỉnh. Tuy nhiên, thị trường đang bị chi phối bởi yếu tố bên ngoài, do đó, hoạt động trading trong phiên tiếp tục là chiến lược tối ưu trong giai đoạn biến động mạnh này. Trong trường hợp tình hình thị trường tài chính thế giới diễn biến theo chiều hướng tích cực thì vị thế Long sẽ được ưu tiên và ngược lại.
- Về mặt kỹ thuật, lực cầu gia tăng về cuối phiên giúp VN30-Index tránh được phiên giảm sâu, chỉ số giữ được mốc 880 điểm. Tuy nhiên, đường giá vẫn nằm dưới đường trung bình MA5, MA10, MA20, MA50, MA100 và MA200 ngày nên rủi ro điều chỉnh vẫn hiện hữu. Hỗ trợ ngắn hạn trong phiên tới tại R1: 880 điểm, R2: 870 điểm và R3: 860 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự trong phiên tới S1:890 điểm, S2:900 điểm và S3:910 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 vượt kháng cự 890-895 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 900-905 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 888 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự 910 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 900-905 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 910 điểm.

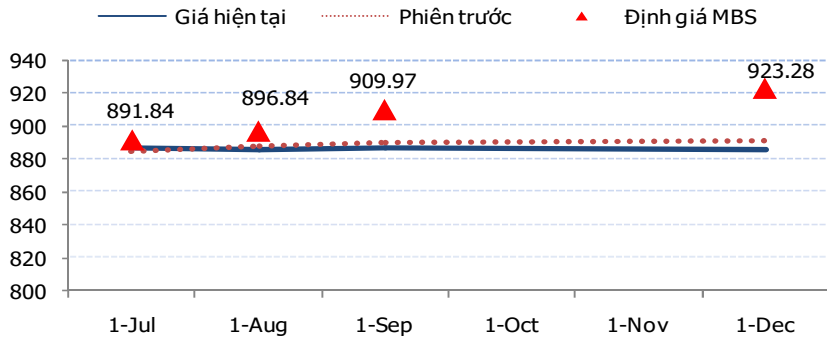
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua vùng kháng cự mạnh 910 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 870-880 điểm Stoploss nếu VN30 vượt 912 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

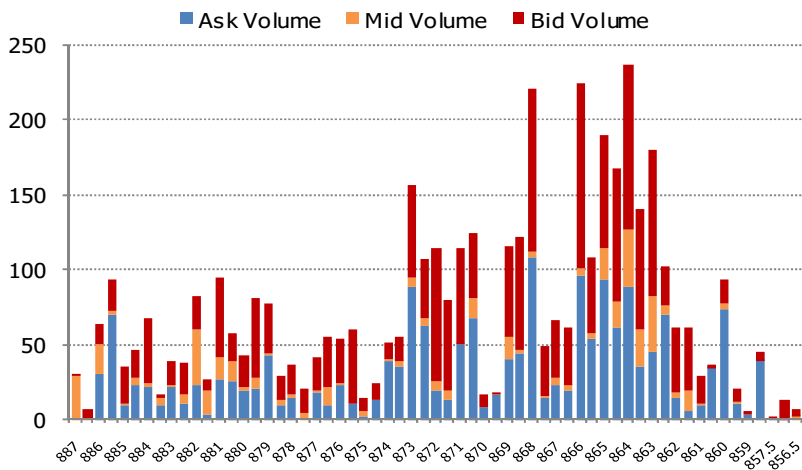
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1811	886.5	0.17	184,367	13.93	15945	-7.44
VN30F1812	886	-0.28	634	-19.03	603	-1.15
VN30F1903	887.3	-0.33	154	-86.25	115	-16.06
VN30F1906	885.9	-0.61	137	-47.10	121	21.00
Tổng			185,292	12.99	16,784	-7.13

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F181M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Thanh khoản phái sinh phiên hôm nay đã xác lập đỉnh mới với 185.292 hợp đồng được khớp lệnh, cao hơn 13% so với đỉnh cũ 164.093 hợp đồng trong phiên ngày 10/7. Động lực tăng trưởng đến từ KLGD hợp đồng tháng 11 tăng đột biến đạt 184.367 hợp đồng trong khi các hợp đồng còn lại đều giảm. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt hơn 16.173 tỷ đồng, cũng là thành tích cao nhất trong lịch sử giao dịch phái sinh.
- Hợp đồng tháng 11 tăng nhẹ 0,17% tương ứng 1,5 điểm lên 886,5 điểm, basis đạt -2,36 điểm. VN30F1812 giảm 2,5 điểm xuống 886 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 2,86 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1903 và VN30F1906 giảm lần lượt 0,33% và 0,61% lùi về 887,3 và 885,9 điểm. Theo đó basis hai hợp đồng này đạt -1,56 và -2,96 điểm.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1811 là 891,84 điểm (cao hơn 5,34 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1812 là 896,84 điểm (+10,84 điểm), VN30F1903 là 909,97 điểm (+22,67 điểm) và VN30F1906 là 923,28 điểm (+37,38 điểm).

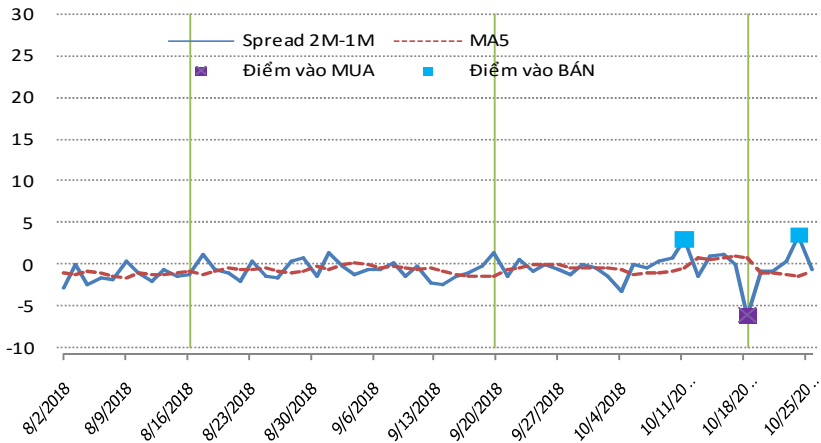
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



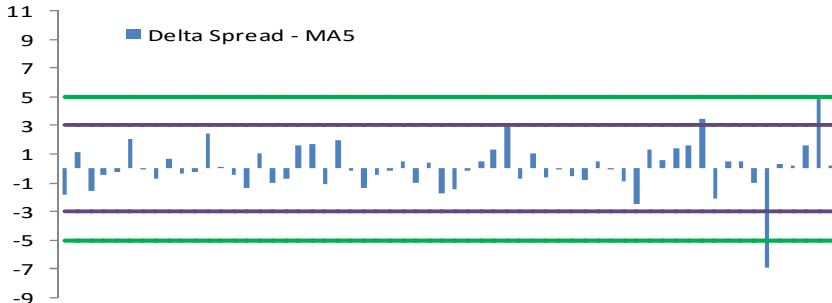
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.5	3.5	-4	-0.72	0.22
VN30F1Q - VN30F1M	0.8	5.2	-4.4	-0.04	0.84
VN30F1Q - VN30F2M	1.3	1.7	-0.4	0.68	0.62
VN30F2Q - VN30F1M	-0.6	6.3	-6.9	1	-1.6
VN30F2Q - VN30F2M	-0.1	2.8	-2.9	1.72	-1.82
VN30F2Q - VN30F1Q	-1.4	1.1	-2.5	1.04	-2.44

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



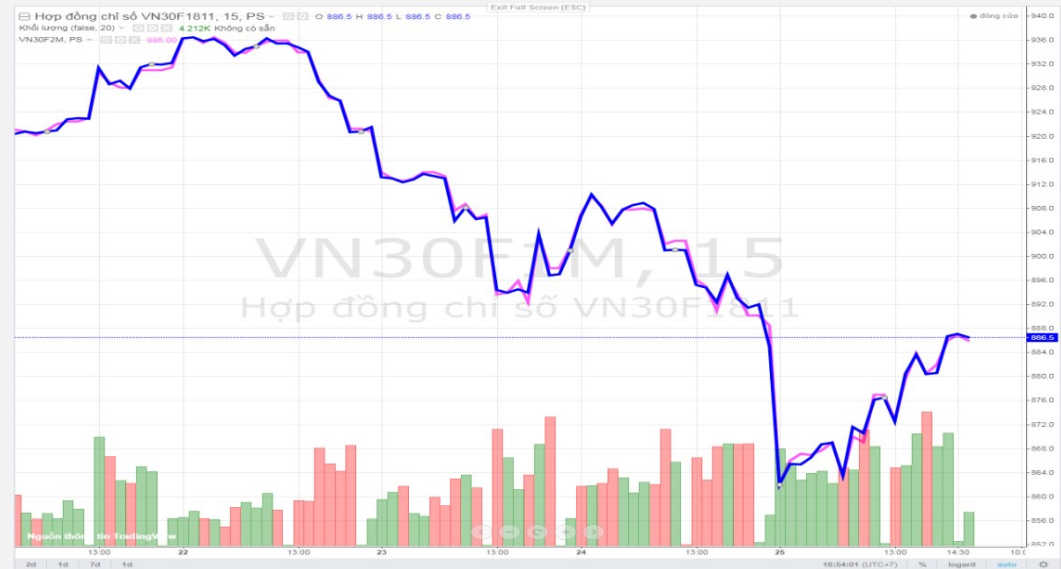
CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



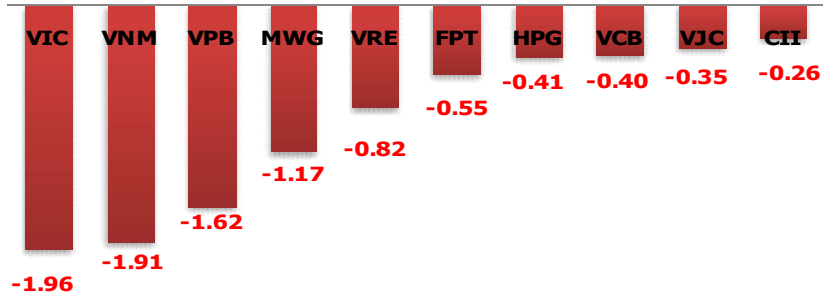
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch các hợp đồng tương lai tiếp tục đã thu hẹp trở lại và chỉ dao động trong biên độ từ -1,4 điểm đến 1,3 điểm, tạo cơ hội chốt lời cho những vị thế Short spread đã được khuyến nghị trong bản tin trước. Chốt phiên, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1811 đang ở mức -0,5 điểm, giảm 4 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1903 và VN30F1812 đạt mức 1,3 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1906 và VN30F1903 ở mức -1,4 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

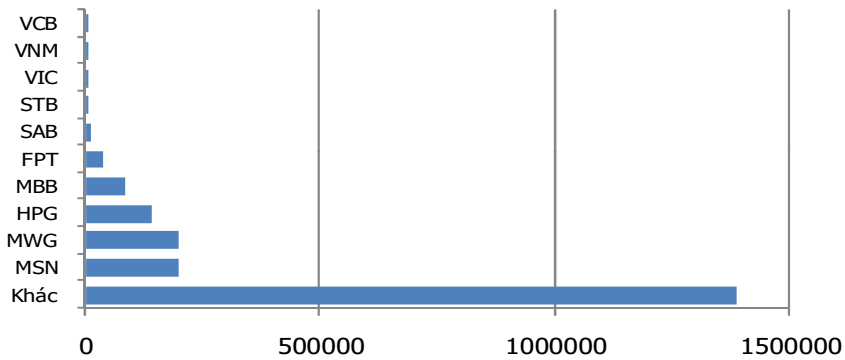
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



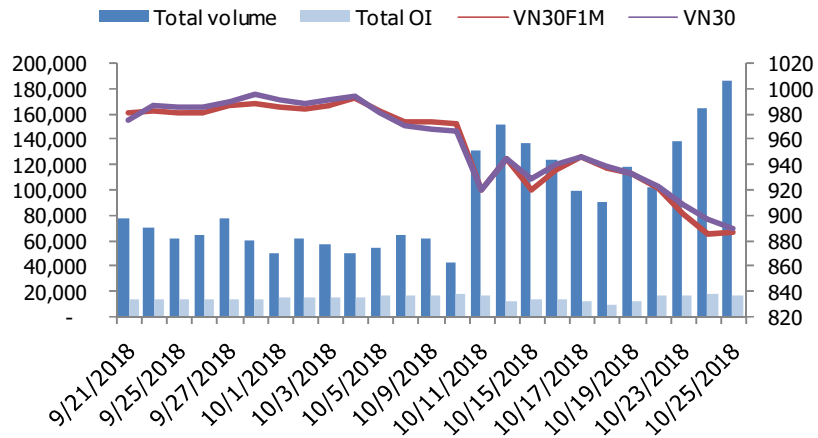
MÃ GIẢM ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trong đêm qua, chỉ số Dow Jones của Mỹ tiếp tục giảm hơn 600 điểm đã tác động tiêu cực tới TTCK Châu Á trong phiên sáng nay và Việt Nam cũng không ngoại lệ. Ngay từ những phút mở cửa, áp lực bán dồn dập trên mọi nhóm ngành kéo các chỉ số đồng loạt giảm sâu. Ở nhóm Bluechips, các mã lớn như VIC, VRE, PLX, VJC, MSN, BVH, MWG, PNJ, GAS, FPT...đồng loạt giảm sâu khiến thị trường không còn lực đỡ. Bước sang phiên chiều, diễn biến thị trường dần trở nên tích cực hơn khi lực cầu bắt đáy mạnh dạn "nhập cuộc" giúp các chỉ số thu hẹp đà giảm. Tuy nhiên, tâm lý giới đầu tư vẫn khá thận trọng khiến thị trường chưa thể dứt phá về cuối phiên.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 7,64 điểm (-0,85%) xuống 888,86 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 3 mã tăng/24 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 56,98 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.949 tỷ đồng.
- Khối ngoại bán ròng trên sàn HSX với giá trị 162 tỷ đồng. MSN là cổ phiếu khối ngoại bán ròng nhiều nhất phiên với 57,69 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là HPG (56,38 tỷ đồng), VNM (24,19 tỷ đồng), SVI (23,76 tỷ đồng), NVL (23,44 tỷ đồng), VIC (13,88 tỷ đồng)... Ở chiều ngược lại, SSI là cổ phiếu khối ngoại mua ròng nhiều nhất với giá trị 38,35 tỷ đồng, các cổ phiếu khác trong top mua ròng của khối ngoại còn có CTI (15,87 tỷ đồng), VCB (15,43 tỷ đồng), VRE (13,46 tỷ đồng), NT2 (7,59 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	910.17	- 1.36	81.16	- 7.53
Dow Jones	24,984.55	1.63	16.80	- 0.55
S&P 500	2,705.57	1.86	18.83	- 0.65
Nikkei 225	21,268.73	- 3.72	15.33	- 6.57
Shanghai	2,603.80	0.02	12.20	- 21.27
DAX	11,307.12	1.03	13.37	- 12.94
Vàng	1,234.10	0.14	-	- 5.37
Dầu WTI	66.83	- 0.74	-	10.53

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Năm - 25/10/2018			
[EU] Họp ECB	Theo chủ tịch ECB Dragahi, lạm phát khu vực đồng tiền chung châu Âu sẽ tiếp tục tăng từ giờ tới cuối năm, và ECB sẵn sàng điều chỉnh các công cụ phù hợp để có thể kết thúc chương trình mua tài sản vào tháng 12 này. Rủi ro xung quanh triển vọng tăng trưởng kinh tế trong khu vực vẫn ở mức cân bằng, tuy nhiên những dữ liệu kinh tế sắp tới có thể thấp hơn kỳ vọng.		
[US] Tăng trưởng đơn hàng T.9	0.0%	0.5%	0.1%
Thứ Sáu - 26/10/2018			
[US] Tăng trưởng GDP Q.3 (Advance)			
[EU] Phát biểu của Chủ tịch ECB Draghi			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phiên giao dịch thứ Năm chứng kiến sự hồi phục mạnh mẽ của chứng khoán Mỹ, với chỉ số Nasdaq Composite ghi nhận phiên tăng điểm mạnh nhất kể từ tháng Ba, một ngày sau cú lao dốc trên diện rộng khiến cổ phiếu nước này đánh mất toàn bộ thành quả đạt được trong cả năm. Chỉ số S&P500 có phiên tăng điểm đầu tiên trong 7 ngày; chỉ số công nghiệp Dow Jones cũng tăng 400 điểm sau khi đánh mất hơn 600 điểm trong phiên trước. Lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm tăng điểm trong khi giá đô la Mỹ leo lên mức cao nhất trong năm nay. Tâm lý lạc quan đã quay trở lại trên thị trường nhưng rất có thể đây chỉ là tạm thời khi các báo cáo thu nhập quý 3 tiếp tục có sự phân hóa và những tác động của chiến tranh thương mại, căng thẳng địa chính trị dần được phản ánh lên kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp.
- Tại châu Âu, cổ phiếu nhích cao hơn. Đồng euro yếu đi trước bài phát biểu của chủ tịch ECB Draghi về triển vọng tăng trưởng của khu vực. Thị trường châu Á mở cửa phiên giao dịch cuối tuần chưa rõ xu hướng, sau phiên bán tháo khiến hầu hết các thị trường trong khu vực rơi vào thị trường gấu.
- Dầu WTI dao động nhẹ, hiện đang được giao dịch trong khoảng 66,8 USD/thùng trong khi vàng tăng giá nhẹ lên mức 1.234 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Chốt phiên, VIC giảm 2.000 xuống 96.800 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30, đây là phiên giảm mạnh thứ 3 liên tiếp. Phiên giảm hôm nay đã làm mất xu hướng tăng ngắn hạn và trung hạn của VIC khi đường giá nằm dưới các đường trung bình như MA5, MA10, MA20, MA50, MA100 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu bán nên khả năng rung lắc sẽ tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của VIC là 90.000-92.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 100.000-105.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.37	55,700	-1.59	3.86%	8.17	#N/A	9.87	1.92
CII	Construction & Materials	0.78	23,600	-3.67	3.02%	15.97	#N/A	#N/A N/A	1.17
CTD	Construction & Materials	1.11	144,000	-0.69	3.50%	6.10	#N/A	7.13	1.39
CTG	Banks	1.54	23,000	-0.86	4.75%	107.24	#N/A	11.03	1.26
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.50	85,200	-2.07	1.78%	5.30	#N/A	21.10	3.80
DPM	Chemicals	0.49	17,500	-0.85	3.51%	5.82	#N/A	11.73	0.86
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.40	41,050	-1.79	3.25%	30.80	#N/A	8.06	2.14
GAS	Oil & Gas Producers	1.75	101,800	0.00	7.26%	55.92	#N/A	15.73	4.59
GMD	Industrial Transportation	1.14	25,100	-0.40	5.46%	27.40	#N/A	4.04	1.22
HPG	General Industrials	8.94	39,000	-0.51	3.43%	277.02	#N/A	9.26	2.27
HSG	Industrial Metals & Mining	0.44	9,700	-2.02	5.38%	44.26	#N/A	5.21	0.72
KDC	Food Producers	0.57	25,900	-0.19	3.60%	1.75	#N/A	#N/A N/A	0.88
MBB	Banks	4.49	21,000	-0.24	3.44%	111.14	#N/A	8.88	1.44
MSN	Financial Services	7.29	77,500	3.33	9.15%	157.81	#N/A	14.43	4.80
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.26	113,000	-3.00	4.52%	66.55	#N/A	13.34	4.86
NVL	Real Estate Investment & Services	4.25	74,500	2.19	4.93%	68.60	#N/A	33.02	4.05
PLX	Oil & Gas Producers	1.19	57,300	2.69	7.30%	56.07	#N/A	17.61	3.52
PNJ	General Retailers	2.35	94,900	-1.15	6.08%	67.79	#N/A	17.48	4.55
REE	Industrial Engineering	0.98	32,000	-2.29	3.53%	19.78	#N/A	6.02	1.17
ROS	Construction & Materials	0.96	37,500	0.00	6.69%	57.01	#N/A	27.25	3.70
SAB	Beverages	3.84	222,000	0.00	2.30%	5.87	#N/A	31.34	9.06
SBT	Food Producers	1.10	20,600	-0.48	2.72%	41.78	#N/A	19.79	1.69
SSI	Financial Services	1.51	28,000	-1.06	6.42%	113.08	#N/A	10.83	1.54
STB	Banks	3.87	12,550	-0.40	5.86%	75.99	#N/A	16.87	0.95
VCB	Banks	3.54	54,800	-1.26	4.15%	94.53	#N/A	16.31	3.21
VIC	Real Estate Investment & Services	10.68	96,800	-2.02	3.81%	39.11	#N/A	74.91	6.88
VJC	Travel & Leisure	6.13	126,000	-0.63	4.87%	76.32	#N/A	13.31	6.44
VNM	Food Producers	9.89	120,000	-2.12	3.25%	137.43	#N/A	23.69	8.02
VPB	Banks	7.16	21,600	-2.48	4.85%	119.99	#N/A	8.11	1.87
VRE	General Retailers	5.48	35,600	-1.66	5.85%	54.74	#N/A	45.01	2.60

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn